



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

IV# _____

WEWL# _____

I-171 _____ Y _____ NO _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies,

EXIT VISA # 91026

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM Đón Đinh Ngô
Last Middle First

Current Address: 28 Phan-bội-Châu Barmethuat, Hải Lũy

Date of Birth: 3/8/1948 Place of Birth: Diễn Châu, Nghệ An

Previous Occupation (before 1975) Divided Subsector leader (Lieutenant)
(Rank & Position) (Chief of the village sector)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From May 15th 1975 To August 28th 1981
Years: 6 Months: 3 Days: 13

3. SPONSOR'S NAME: Phan văn Giảo Alhambra
Name
CA 91801 USA Phone: (818) 281-1273
Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone Number	Relationship
<u>Phan văn Giảo</u>	<u>Cousin</u>
<u>Alhambra</u>	
<u>CA 91801 USA</u>	

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: August 30th 1991

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : Ngô đình Dôn
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
<u>Bao thị xuân Châu</u>	<u>January 10th 1951</u>	<u>wife</u>
<u>Ngô đình Bình</u>	<u>March 15th 1986</u>	<u>son</u>
<u>Ngô thị thanh Trúc</u>	<u>April 27th 1988</u>	<u>daughter</u>
<u>Ngô thị hoài Ngọc</u>	<u>May 24th 1991</u>	<u>daughter</u>

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

ADDITIONAL INFORMATION :

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THUẬN HẢI
Số: /QĐ-UB

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Bộc lập - tự do - hạnh phúc.

Thuận hải ngày 25 tháng 7 năm 1981

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THUẬN HẢI

Căn cứ quyết định số 202/QĐ ngày 15/7/1977 của hội đồng -
chính phủ phê chuẩn Ủy ban nhân dân tỉnh Thuận hải.

Căn cứ chỉ thị số 316/TTG ngày 12/8/1977, thông tư số 220/TTg
ngày 14/4/1978 và thông tư số 342/TTg ngày 24/6/1978 của t h u
tướng chính phủ về việc xét tha và gia hạn tập trung giáo dục -
cải tạo những binh lính sỹ quan ngụy quân, nhân viên ngụy quyền
đang phải phân động của chế độ cũ.

Căn cứ thông tư số 07/TTg ngày 29/12/1977 của Liên bộ quốc
phòng, Nội vụ hướng dẫn thi hành chính sách đối với sỹ q u a n
ngụy quân, nhân viên ngụy quyền và đang phải phân động, hiện
đang tập trung giáo dục cải tạo.

Theo đề nghị của ông trưởng Ty công an Thuận hải.

QUYẾT ĐỊNH

ĐIỀU 1: Nay tha Ngô Đình Đôn bí danh

Sinh ngày: tháng năm 1948

Nơi sinh: Điện Biên - Nghệ An

Quốc quán: Việt Nam

Trú quán: Chôn ở Đắc mừn - Đắc mừn - Đắc lặc

Nghề nghiệp:

Quốc tịch: Việt Nam dân tộc: Kinh tôn giáo: Thiên Chúa

Cán tại: Trung úy - Phó Chi Khu Trưởng

Đã tập trung giáo dục cải tạo từ ngày 15 / 5 / 1975

ĐIỀU 2: Được về cư trú tại thôn, tiểu khu 3

xã, phường, thị trấn Đắc mừn Huyện thị

Đắc mừn tỉnh Thành phố: Đắc lặc

khí về địa phương phải trình quyết định này với chính
quyền địa phương nơi cư trú và phải nghiêm chỉnh chấp
hành mọi qui định của địa phương và pháp luật của nhà
nước.

ĐIỀU 3: Ông chánh văn phòng ủy ban nhân dân tỉnh Thuận hải,

ông trưởng Ty công an Thuận hải và Ngô Đình Đôn

chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /

THỦ ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THUẬN HẢI

Chỉ tịch.



TRẦN NGỌC TRÁC

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam



HỘ CHIẾU
Passport

Số
N^o PT 91026/90ĐC₁

Họ và tên Full name

NGÔ ĐÌNH ĐOÀN

Ngày sinh Date of birth

1948

Nơi sinh Place of birth

Quê ở Domicile

Đất Lát

Nghề nghiệp Occupation

Chiều cao Height

Vết tích đặc biệt khác Other particular signs



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày
This passport is valid up to

10 - 10 - 1995

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến
This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC

ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 10 tháng 10 năm 1990
Issued at on



Trần Thành

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER



Họ và tên Full name
Ngô Đình Bình

Ngày sinh Date of birth

1986

Nơi sinh Place of birth

Đắk Lắk



Họ và tên Full name

Ngô Thị Thanh Trúc

Ngày sinh Date of birth

1988

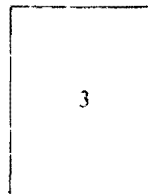
Nơi sinh Place of birth

Đắk Lắk

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth



BỊ CHỮ — REMARKS

THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 91026 XQ

Cấp cho ông Ngô Đình Sơn

Công dân Hải Phòng

Đến từ Hợp chúng quốc Hoa Kỳ

Qua đến địa điểm: Cầu Tân Việt

Trước ngày 10-4-1991

Hải Phòng 10 tháng 10 năm 1990

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng



Chánh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội
chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà
chức trách có thẩm quyền của Việt Nam
và các nước cho phép người mang hộ
chiếu này được đi lại dễ dàng và được
tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

*The Ministry of Foreign Affairs of the
Socialist Republic of Vietnam requests
the competent authorities of Vietnam and
of other countries to allow this passport
bearer to pass freely and afford assistance
and protection in case of need.*



HỘ CHIẾU
Passport

Số
Nº PT 91028/90ĐC₁

Họ và tên Full name

Cao Thị Xuân Châu

Ngày sinh Date of birth

1951

Nơi sinh Place of birth

Hà Nam Ninh

Chỗ ở Domicile

Đak Lak

Nghề nghiệp Occupation

Chiều cao Height

Vết tích đặc biệt khác Other particular signs



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

10-10-1995

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC

ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 10 tháng 10 năm 1990

Issued at on

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng



Trần Thành

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER

1

Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*

2

Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*

3

Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*

BỊ CHỮ — REMARKS

THỊ THỰC — VISAS

9

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 91028.XC

Cấp cho Đã Cao Thị Duyên Châu

Công việc 1 trở về

Hải quan Thị trấn cảng quốc tế Hải Phòng

Qua cửa khẩu Trần Hưng Đạo

Trước ngày 10-4-1991

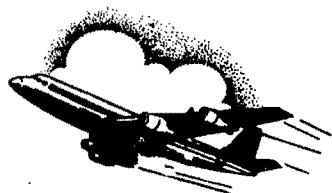
Hải Phòng ngày 10 tháng 10 năm 1990

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH



Trần Thành

FROM: Ngô đình Ân
28 Phan bội châu
Ban mê thuôt Lào lue VN.



PAR AVION VIA AIR MAIL

TO: Mrs. Khuc minh Tho
PO Box: 5435 Arlington
VA 22205-0635.
Tel: 703-560-0058 U.S.A.

FR. GIRO V PHAN

ACHAMBA, CA 91801



JAN CITY OF INDUSTRY CA 917

1992 29

FEB 06 1992

TO: MRS. KHUC MINH THO
P.O. Box 5435 ARLINGTON
WA 22205-0635

Ngô Đình Dân
Nhờ tôi chuyển thư này cho chị.